



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN VÀ THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP TRONG ỦY BAN KIỂM TOÁN

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 76/2025/QH15 có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang được ban hành ngày 19/04/2021;
- Căn cứ Quy chế hoạt động và chương trình làm việc của Ủy Ban Kiểm toán,

Ủy ban kiểm toán và thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) độc lập trong Ủy ban kiểm toán xin báo cáo kết quả hoạt động trong năm 2025 như sau:

I. Tổ chức bộ máy và hoạt động của UBKT

1. Thành phần, cơ cấu và cơ chế hoạt động của UBKT:

UBKT trực thuộc Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang (DHG Pharma) gồm có 3 thành viên, trong đó:

STT	Họ tên	Chức danh	Vị trí	Ngày bắt đầu/ Kết thúc
1	Ông Đỗ Lê Hùng	Thành viên độc lập HĐQT	Chủ tịch UBKT	Bắt đầu từ 11/06/2019
2	Bà Lê Thị Thanh Hiền	Thành viên HĐQT không điều hành	Thành viên	Bắt đầu từ 24/04/2025
3	Ông Maki Kamijo	Thành viên HĐQT không điều hành	Thành viên	Bắt đầu từ 11/06/2019

UBKT hoạt động theo Quy chế hoạt động của UBKT do HĐQT ban hành phù hợp với Điều lệ của Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.

2. Các cuộc họp của UBKT và tham gia của các thành viên:

Trong năm 2025, UBKT đã tổ chức 06 cuộc họp, với sự tham dự đầy đủ của các thành viên. Trong đó, có 4 cuộc họp trực tiếp và 02 cuộc họp thông qua hình thức gửi thư xin ý kiến. Bên cạnh đó, các thành viên UBKT thực hiện trao đổi, làm việc thường xuyên với HĐQT, Ban Điều hành, Kiểm toán nội bộ, bộ phận Kiểm soát nội bộ & Quản lý rủi ro và Kiểm toán độc lập để thực hiện nhiệm vụ giám sát.

3. Thù lao và chi phí hoạt động của UBKT trong năm 2025

- Thù lao của UBKT năm 2025: Thù lao của các thành viên Ủy Ban kiểm toán nằm trong tổng thù lao HĐQT được ĐHCĐ thường niên phê duyệt và được thể hiện trong báo cáo hoạt động HĐQT.
- Chi phí hoạt động của Ủy ban kiểm toán năm 2025: tuân thủ theo các quy định và quy chế nội bộ của Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang.

4. Hoạt động giám sát, phối hợp của UBKT đối với HĐQT, TGD, Ban điều hành và cổ đông

Trong năm 2025, sự phối hợp giữa UBKT với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Ban Điều hành được thực hiện hiệu quả, trên cơ sở tôn trọng đầy đủ chức năng, thẩm quyền của từng cấp theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ của Công ty.

HĐQT và Ban Điều hành đã tạo điều kiện để UBKT thực hiện đầy đủ chức năng giám sát, bao gồm việc cung cấp thông tin, báo cáo kịp thời, đầy đủ; tham gia trao đổi, thảo luận về các vấn đề trọng yếu. Các kiến nghị của UBKT được HĐQT xem xét, thảo luận và chỉ đạo triển khai phù hợp.

Thông qua Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, UBKT thực hiện trách nhiệm báo cáo, trao đổi thông tin với cổ đông theo đúng quy định của pháp luật. UBKT đánh giá cơ chế phối hợp và trao đổi thông tin nêu trên đã góp phần nâng cao hiệu quả giám sát, tính minh bạch và chất lượng quản trị công ty.

5. Cách tiếp cận giám sát: lấy quản trị và rủi ro làm trọng tâm

Trong năm 2025, UBKT tiếp tục thực hiện chức năng theo định hướng quản trị hiện đại, đặt trọng tâm vào ba trụ cột: tính minh bạch của thông tin tài chính, mức độ hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro, và năng lực phòng thủ của các tuyến kiểm soát độc lập.

Hoạt động của UBKT không chỉ dừng ở việc xem xét báo cáo định kỳ mà được triển khai theo cách tiếp cận dựa trên rủi ro (risk-based oversight), tập trung vào những lĩnh vực có khả năng tác động trọng yếu đến tài chính, danh tiếng và tính bền vững của Công ty. Các nội dung giám sát được thể hiện cụ thể trong các Nghị quyết UBKT ban hành trong năm và đã được Ban Điều hành triển khai nghiêm túc.

6. Kết quả giám sát của Ủy ban Kiểm toán

6.1. Tình hình thực hiện Nghị quyết của HĐQT và UBKT:

UBKT đã theo dõi việc ban hành và thực hiện Nghị quyết của HĐQT, đánh giá mức độ tuân thủ thẩm quyền và phân định trách nhiệm giữa HĐQT và Ban Điều hành. Kết quả giám sát cho thấy các Nghị quyết được ban hành đúng quy trình, có phân tích rủi ro và được triển khai nghiêm túc; không ghi nhận việc vượt thẩm quyền hoặc chậm triển khai mang tính hệ thống.

Tất cả các vấn đề quan trọng đều được thảo luận công khai, dân chủ trong HĐQT. Các cuộc họp HĐQT có sự tham gia của TGD và các cán bộ chủ chốt phụ trách các

300
CÔ
CÔ
HÀ
ANH

lĩnh vực tham gia báo cáo, thảo luận. Các vấn đề được đánh giá, thảo luận thấu đáo, cẩn trọng để đi đến quyết định thống nhất trước khi ra Nghị quyết.

Các Nghị quyết của UBKT sau khi ban hành đều được thông tin tới BDH và người có liên quan để tổ chức thực hiện. Các khuyến nghị và yêu cầu của UBKT đã nêu trong các nghị quyết đều được tổ chức thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và kịp thời.

Tổ Thư ký Công ty đã thực hiện tốt nhiệm vụ theo dõi, đôn đốc thực hiện và báo cáo tình hình thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và UBKT.

6.2. Báo cáo tài chính và hệ thống kế toán:

Trong năm 2025, UBKT đã tổ chức xem xét đối với Báo cáo tài chính quý, bán niên và năm; làm việc trực tiếp với Ban Điều hành và kiểm toán độc lập về các vấn đề kế toán có tính ước tính cao và rủi ro trọng yếu như thuế tối thiểu toàn cầu, dự phòng tháo dỡ nhà máy Betalactam, giá chuyển nhượng và chính sách ghi nhận khuyến mại.

UBKT đã đề nghị Ban Điều hành chuẩn bị đầy đủ hồ sơ chứng minh nguyên tắc giao dịch độc lập đối với các giao dịch liên kết, xây dựng kịch bản ứng phó trong trường hợp có điều chỉnh từ cơ quan thuế, đồng thời hoàn thiện chính sách về chương trình khuyến mại nhằm đảm bảo sự nhất quán giữa thực tiễn kinh doanh và cách thức ghi nhận kế toán.

Kết quả giám sát cho thấy Báo cáo tài chính năm 2025 được lập phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty; các vấn đề trọng yếu đã được nhận diện và xử lý theo hướng thận trọng. Chính sách kế toán được áp dụng nhất quán, các ước tính kế toán được đánh giá hợp lý.

6.3. Hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro:

Công ty đã và đang duy trì khung QLRR và KSNB hiệu quả bao gồm chính sách và các quy trình QLRR, KSNB đã được ban hành. Các quy trình, quy chế đang áp dụng đã đóng góp tích cực trong việc nâng cao hiệu quả KSNB và QLRR.

Công ty đã triển khai và cập nhật Danh mục rủi ro toàn công ty và là căn cứ chung để tất cả các bộ phận, đơn vị tổ chức thực hiện công tác QLRR và KSNB hiệu quả. Qua đó, báo cáo QLRR được thực hiện định kỳ hoặc đột xuất tùy theo mức độ rủi ro phát sinh.

Công ty đã thiết lập bộ máy và cơ chế giám sát tuân thủ đạo đức nghề nghiệp, phòng chống gian lận trong đó có hoạt động của Hội đồng giám sát tuân thủ và đường dây nóng tiếp nhận thông tin tố cáo các trường hợp vi phạm.

Công ty có bộ máy chuyên trách về pháp lý hỗ trợ các vấn đề pháp lý cho các đơn vị, theo dõi và cập nhật thường xuyên các quy định của pháp luật trong quản lý doanh nghiệp, kinh doanh dược phẩm, đồng thời đánh giá rủi ro pháp lý từ yếu tố chính sách đến việc áp dụng cụ thể tại Công ty, từ đó có khuyến nghị để đảm bảo DHG Pharma tuân thủ tuyệt đối các quy định của pháp luật.

Kết quả giám sát cho thấy Công ty đã thiết lập đầy đủ cấu trúc kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro; tuy nhiên, mức độ tích hợp giữa đánh giá rủi ro và ra quyết định

56
NG
PH
DU
UGI
PHC

chiến lược cần được nâng cao hơn. Đối với rủi ro CNTT, UBKT ghi nhận mức độ rủi ro vận hành còn đáng lưu ý và đã yêu cầu xây dựng lộ trình đầu tư hệ thống ERP cùng các biện pháp kiểm soát chuyển tiếp phù hợp.

Để nâng cao chất lượng QLRR hơn nữa, UBKT đã đề nghị Ban điều hành rà soát lại toàn bộ khung quản lý rủi ro của Công ty, bao gồm chính sách, quy trình và phương pháp đánh giá. UBKT nhấn mạnh việc chuyển từ cách tiếp cận thiên về tuân thủ hình thức sang quản trị rủi ro thực chất, có hệ thống chỉ số cảnh báo sớm và cơ chế báo cáo rõ ràng.

6.4. Giao dịch với các bên liên quan:

UBKT đã thực hiện giám sát giao dịch với bên liên quan thông qua việc rà soát báo cáo định kỳ, trao đổi với bộ phận tài chính – kế toán và kiểm toán độc lập về nguyên tắc giao dịch độc lập, đồng thời kiểm tra việc tuân thủ quy định nội bộ về công bố và phê duyệt giao dịch.

Hiện Công ty đã ban hành và áp dụng chính sách chống xung đột lợi ích và triển khai hệ thống kiểm soát xung đột lợi ích, trong đó có kiểm soát giao dịch với các bên liên quan.

Các giao dịch với các bên liên quan được kiểm soát chặt chẽ và tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ cũng như các quy định nội bộ của Công ty về kiểm soát giao dịch bên liên quan, không phát hiện xung đột lợi ích trong các giao dịch với các bên liên quan.

6.5. Kiểm toán nội bộ:

UBKT luôn giám sát và hỗ trợ KTNB để có đủ điều kiện và nguồn lực cần thiết để thực hiện công việc, đảm bảo KTNB hoạt động một cách độc lập và khách quan, tối ưu chất lượng và hiệu quả hoạt động của KTNB.

Quy chế tổ chức hoạt động, quy trình và phương pháp KTNB đã được xây dựng và từng bước được chuẩn hóa, đảm bảo phù hợp theo quy định của pháp luật và hướng tới tiệm cận theo thông lệ tốt về hoạt động KTNB.

Kế hoạch kiểm toán năm được lập theo nguyên tắc bám sát các rủi ro trọng yếu trong hoạt động của Công ty. KTNB đã tham vấn ý kiến và trao đổi với Ban Điều hành trước khi lập kế hoạch và trình UBKT phê duyệt kế hoạch hàng năm.

UBKT đánh giá Kiểm toán nội bộ đã hoàn thành kế hoạch năm 2025, các phát hiện chủ yếu ở mức cải tiến quy trình và không có sai phạm trọng yếu. Tuy nhiên, UBKT nhận định nhân sự của KTNB cần tiếp tục được tăng cường để đáp ứng yêu cầu giám sát ngày càng cao, đặc biệt trong các lĩnh vực tài chính kế toán, nhân sự, chuỗi cung ứng, công nghệ và quản trị dữ liệu.

6.6. Đánh giá kết quả và chất lượng Kiểm toán độc lập:

UBKT đã xem xét kế hoạch kiểm toán, mức trọng yếu, các rủi ro kiểm toán trọng yếu. Ngoài ra, UBKT cũng giám sát việc tuân thủ chính sách dịch vụ phi đảm bảo (NAS Policy) nhằm bảo vệ tính độc lập của kiểm toán viên.



Công ty kiểm toán độc lập Deloitte thực hiện kiểm toán BCTC 2025 và đã hoàn thành tốt nhiệm vụ, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo hợp đồng kiểm toán đã ký kết với DHG Pharma, đáp ứng kỳ vọng của UBKT/HĐQT trên các tiêu chí chủ yếu như: Đảm bảo độ tin cậy, trung thực và chất lượng của báo cáo kiểm toán BCTC; tuân thủ thời hạn kiểm toán theo quy định; tuân thủ các quy định về nghề nghiệp, đảm bảo tính độc lập, khách quan khi đưa ra các ý kiến kiểm toán.

Nhìn chung, hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro của Công ty cơ bản vận hành hiệu quả; tuy nhiên, vẫn cần tiếp tục cải thiện theo hướng: **(1) Tăng cường quản trị chuỗi cung ứng dựa trên dữ liệu; (2) Nâng cao năng lực KTNB; (3) Hoàn thiện khung quản lý rủi ro; (4) Đầu tư hệ thống CNTT đồng bộ và hiện đại.**

Với vai trò Thành viên HĐQT độc lập, tôi nhận thức rõ trách nhiệm giám sát không chỉ dừng ở việc tuân thủ quy định pháp luật mà còn hướng tới nâng cao chất lượng quản trị và bảo vệ lợi ích dài hạn của cổ đông. UBKT sẽ tiếp tục thực hiện chức năng một cách khách quan, dựa trên rủi ro và minh bạch trong năm 2026.

Trân trọng cảm ơn/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Thư ký HĐQT.

**THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT
CHỦ TỊCH ỦY BAN KIỂM TOÁN**



Đỗ Lê Hùng

